

Số: 2421/KL-SGD&ĐT

Đăk Nông, ngày 28 tháng 11 năm 2018

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc thanh tra chuyên ngành Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuy Đức**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 913/QĐ-SGDĐT ngày 05/10/2018 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc thanh tra chuyên ngành Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuy Đức, từ ngày 16/10/2018 đến ngày 19/10/2018 Đoàn Thanh tra số 913 đã tiến hành thanh tra tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuy Đức.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 08/11/2018 của Trưởng đoàn thanh tra số 913, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuy Đức hiện có 06 biên chế, trong đó: Lãnh đạo 03, chuyên viên: 03 (03 đồng chí đang theo học lớp Trung cấp lý luận chính trị). Hiện nay, Phòng Giáo dục và Đào tạo điều động 03 biên chế của các trường lên làm công tác chuyên môn MN, TH và THCS. Trụ sở làm việc của Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa ổn định, đang sử dụng tạm nhà công vụ của UBND huyện. Địa bàn của huyện rộng, đường đi đến các cơ sở giáo dục rất khó khăn; dân cư phân bố rải rác; đời sống, kinh tế của đa số người dân còn nghèo, tỷ lệ học sinh dân tộc cao; số giáo viên còn thiếu nhiều. Vì vậy, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường MN, TH và THCS gặp không ít khó khăn trong việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ, chức năng của đơn vị.

Năm học 2018-2019, huyện Tuy Đức có tổng số 38 trường, 478 lớp với 14.441 học sinh, trong đó: Mầm non có 16 trường (11 trường công lập, 05 trường tư thục), 151 lớp với 3934 cháu; Tiểu học có 15 trường, 242 lớp với 7253 học sinh; THCS có 06 trường, 77 lớp với 3164 học sinh thuộc hệ công lập và 01 trường TH&THCS tư thục, 8 lớp với 90 học sinh. Tổng số cán bộ giáo viên và nhân viên toàn ngành là 802 biên chế, trong đó chia ra CBQL: 71, giáo viên: 636, nhân viên: 95 người, trong đó: bậc học Mầm non có 230 biên chế (Lãnh đạo: 32, giáo viên: 173, nhân viên: 25); cấp học Tiểu học có 387 biên chế (Lãnh đạo: 28, giáo viên: 316, nhân viên: 43); cấp THCS có 185 biên chế (Lãnh đạo: 11, giáo viên: 147, nhân viên: 27). Điều kiện cơ sở vật chất, phòng học, cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng các loại kế hoạch, nội quy, quy chế, các quyết định,... theo thẩm quyền để tổ chức các hoạt động giáo dục và các nhiệm vụ khác tại đơn vị (*có Phụ lục kèm theo*).

## **1. Nội dung 1. Chỉ đạo việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục**

### **1.1. Đối với giáo dục Mầm non**

#### *1.1.1. Chỉ đạo thực hiện các quy định về hồ sơ sổ sách*

Phòng Giáo dục và Đào tạo có văn bản chỉ đạo các trường thực hiện các loại hồ sơ theo quy định của Điều lệ Trường mầm non ban hành theo văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### *1.1.2. Chỉ đạo việc thực hiện quy định chuyên môn*

##### *1.1.2.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ*

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng và thực hiện kế hoạch triển khai Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong cơ sở GDMN.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Nghị định số 80/2017/NĐ-CP; chỉ đạo các trường mầm non chủ động, tích cực xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN, kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục.

##### *1.1.2.2. Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ*

- Chỉ đạo các trường mầm non thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định tại Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non. Huy động các nguồn lực để duy trì, nâng cao tỷ lệ trẻ ăn bán trú và chất lượng bữa ăn bán trú. Quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ tương đối tốt, 100% trẻ học tại trường được học 2 buổi/ngày và ăn trưa tại trường.

- Các trường mầm non đã phối hợp với trạm Y tế tại địa phương thực hiện việc cân đo, khám sức khỏe đầu năm học cho 100% số trẻ. Có kế hoạch chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc quy định về công tác y tế trường học theo quy định của Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học, 100% trẻ

đến trường được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Chỉ đạo các trường mầm non vào đầu năm học tổ chức tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

*1.1.2.3. Chỉ đạo đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN*

- Các trường đã xây dựng kế hoạch phát triển chương trình GDMN theo điều kiện thực tế của trường theo quy định của chương trình GDMN. Đồ dùng, đồ chơi của trẻ tương đối phong phú, đa dạng, trẻ được chủ động tham gia các hoạt động học bằng chơi, chơi mà học.

- Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số ở địa phương.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các trường mầm non theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN.

*1.1.2.4. Chỉ đạo việc tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi*

Chỉ đạo các trường mầm non chủ động, tích cực huy động các nguồn lực của địa phương để xây dựng khu vui chơi ngoài trời cho trẻ, tu sửa, nâng cấp, xây dựng công trình vệ sinh, nước sạch, tăng cường CSVC để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là ở điểm trường lẻ; tăng cường việc tự làm đồ dùng, đồ chơi của giáo viên.

## **1.2. Đối với giáo dục Tiểu học**

*1.2.1. Chỉ đạo thực hiện các quy định về hồ sơ sổ sách*

Phòng Giáo dục và Đào tạo có văn bản chỉ đạo các trường thực hiện các loại hồ sơ theo quy định của Điều lệ Trường tiểu học ban hành theo văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

*1.2.2. Chỉ đạo việc thực hiện quy định chuyên môn*

*1.1.2.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục*

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

*1.1.2.2. Chỉ đạo việc đổi mới đánh giá học sinh tiểu học*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung

một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*1.1.2.3. Chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dạy học Tin học và Ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường tiếp tục thực hiện hiệu quả việc dạy học Tin học và Ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh để chuẩn bị tốt cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới, góp phần tích cực đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo điều kiện để hội nhập với khu vực và quốc tế; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, huy động các nguồn lực để thực hiện dạy học Tin học và Ngoại ngữ ở các cơ sở giáo dục tiểu học đạt kết quả tương đối tốt.

*1.1.2.4. Chỉ đạo việc tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường tiếp tục thực hiện quyết định số 1799/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh về việc thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

*1.1.2.5. Chỉ đạo việc dạy và học 2 buổi/ngày*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường căn cứ vào điều kiện thực tế xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp. Tuy nhiên, qua kiểm tra tại 02 trường do không đủ điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên nên chưa tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

*1.1.2.6. Chỉ đạo việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường cần chuyên mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp cho học sinh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương,... Qua kiểm tra, các trường đã tổ chức thực hiện tuy nhiên hình thức tổ chức chưa được đa dạng, phong phú.

*1.1.2.7. Chỉ đạo việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi để CBQL và giáo viên học tập nâng cao trình độ; tăng cường công tác xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên nhằm mục đích nâng cao năng lực, thực hiện đổi mới công tác quản lý cho CBQL cũng như năng lực giảng dạy, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên.

**1.3. Đối với giáo dục trung học cơ sở**

### *1.3.1. Chỉ đạo thực hiện các quy định về hồ sơ sổ sách*

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường THCS trong huyện thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định của Điều lệ trường trung học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ đạo các trường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý như: sổ gọi tên ghi điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử trên hệ thống vnEdu, phần mềm EMIS,...; có thực hiện bồi dưỡng thường xuyên và báo cáo kết quả học tập qua trang mạng trường học kết nối nhưng chất lượng chưa cao.

### *1.3.2. Chỉ đạo việc thực hiện quy định chuyên môn*

#### *1.3.2.1. Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục*

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường tự chủ xây dựng kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 37 tuần thực học, bảo đảm thời gian kết thúc học kỳ, kết thúc năm học đúng theo văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Đắk Nông; đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- Qua kiểm tra, các trường bước đầu đã chú ý xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học đúng theo khung phân phối chương trình và phù hợp với điều kiện dạy học của đơn vị; thực hiện khá tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng; lồng ghép, tích hợp có hiệu quả các nội dung giáo dục vào các môn học, hoạt động giáo dục chủ động thực hiện tương đối tốt nội dung giáo dục địa phương. Bước đầu có giải pháp trong công tác phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập cho học sinh cuối cấp.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, dạy học tiếng Anh theo chương trình mới của Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020”.

#### *1.3.2.2. Chỉ đạo giáo dục đạo đức*

Các trường đã chú trọng việc giáo dục đạo đức học sinh, nhìn chung vẫn còn học sinh vi phạm nề nếp nhưng chưa có những biểu hiện vi phạm pháp luật.

#### *1.3.2.3. Chỉ đạo giáo dục hướng nghiệp, giáo dục ngoài giờ lên lớp*

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường thực hiện đủ các chủ đề quy định cho mỗi tháng, với thời lượng 2 tiết/tháng/lớp và tích hợp nội dung Hoạt động ngoài giờ lên lớp vào môn Giáo dục công dân. Thời lượng hoạt động giáo dục hướng nghiệp được bố trí 9 tiết/năm học; các trường căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị để lựa chọn hình thức tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tương đối phù hợp, đảm bảo đủ thời lượng, đúng chủ đề.

#### *1.3.2.4. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá*

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác. Các trường THCS đã chú ý đa dạng hóa các hình thức dạy học, tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, trải nghiệm sáng tạo; sử dụng di sản văn hóa, lịch sử trong dạy học; hoạt động giáo dục gắn với sản xuất, kinh doanh tại địa phương,...

- Các trường chấp hành nghiêm túc Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; đảm bảo thực chất, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

#### ***1.4. Tồn tại, hạn chế***

- Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai chưa kịp thời công tác bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) đến các cơ sở giáo dục nên việc tổ chức thực hiện tại các trường chưa đúng thời gian, quy trình theo quy định của Công văn số 658/SGDĐT-GDTrH ngày 23/4/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng kế hoạch BDTX cán bộ quản lý bậc mầm non và giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên năm học 2018 - 2019.

- Trong các năm học 2016-2017, 2017-2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình BDTX cho giáo viên.

- Năm học 2018-2019, Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo kế hoạch BDTX của đơn vị.

- Tại thời điểm thanh tra, Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa phê duyệt kế hoạch BDTX năm học 2018-2019 của các trường.

- Một số trường thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học chưa bám sát Công văn số 1456/SGDĐT-TTr ngày 15/8/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học, cụ thể: Chưa thực hiện đúng quy trình về việc kiểm tra; hồ sơ các cuộc kiểm tra chưa đủ, chưa đúng mẫu theo quy định.

- Một số trường Mầm non việc lập và lưu trữ hồ sơ chưa khoa học, hồ sơ thực hiện việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số lưu trữ chưa đầy đủ (*các trường Mầm non Hoa Lan, Hoa Hồng*).

- Một số kế hoạch của các trường Tiểu học chưa cập nhật và bám sát với hướng dẫn nhiệm vụ năm học của các cấp quản lý vì vậy chưa có giải pháp cụ thể, chưa căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường để xây dựng dẫn đến kế hoạch còn chung chung và tính khả thi thấp; tại thời điểm thanh tra, giáo viên chưa xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân (*các trường Tiểu học Phan Chu Trinh, Ama Trang Long*).

- Một số trường THCS, trong sinh hoạt chuyên môn còn mang nặng thủ tục hành chính chưa triển khai các đề tài sáng kiến trong đổi mới phương pháp dạy học cũng như nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn của nhà trường. Các trường chưa chú trọng đúng mức về giáo dục kỹ năng sống, thay đổi hành vi vệ sinh cá nhân, giữ gìn vệ sinh trường học (*các trường THCS Đắk Buk So, Ngô Quyền*).

- Hoạt động công tác thư viện tại một số trường còn hạn chế, trong kế hoạch hằng năm chưa tham mưu giải pháp bổ sung sách tham khảo, chưa phát huy hết chức năng hiệu quả của công tác thư viện trong việc nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường. Tủ sách pháp luật của các trường còn ít chưa đáp ứng nhu cầu tra cứu, khai thác tủ sách pháp luật của giáo viên, học sinh,... theo quy định của Công văn số 1059/UBND-NC ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật năm 2018.

## **2. Nội dung 2. Chỉ đạo thực hiện phổ cập giáo dục, chống mù chữ và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn**

### **2.1. PCGD Mầm non cho trẻ 5 tuổi**

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND huyện Tuy Đức ban hành Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện Tuy Đức và kế hoạch thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trên địa bàn huyện.

Kết quả năm 2017, huyện đã đạt chuẩn PCGDMNTNT với 06/06 xã đạt chuẩn PCGDMNTNT đạt tỷ lệ 100%, huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 99,33%, trẻ 05 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 99,86%.

### **2.2. PGCD Tiểu học, PCGD THCS, PCGD trung học**

Kết quả đạt được đến cuối năm 2017:

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 hàng năm đều đạt 99,66%
- Tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 97,08%
- Trẻ em 11 đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98,71%
- Số xã, thị trấn được công nhận PCGD TH 06/06 tỷ lệ 100%
- Tỷ lệ trẻ từ 15 - 18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS đạt 88,4%
- Số xã đạt chuẩn PCGDTHCS là 06/06 đạt 100% (trong đó đạt mức độ 1: 01/06 xã, đạt mức độ 2: 04/06 xã, đạt mức độ 3: 01/6 xã).
- Số xã, thị trấn được công nhận PCGD trung học năm 2017 có 06/06 xã đạt chuẩn, tỷ lệ 100%.

### **2.3. Công tác CMC**

- Số người trong độ tuổi từ 15 đến 25 tuổi biết chữ đạt 97,96%.
- Số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 tuổi biết chữ đạt 96,68%.

- Số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi biết chữ đạt 94,55%.
- Số xã được công nhận đạt chuẩn XMC mức độ 2 là 06/06 đạt 100%.

#### ***2.4. Chỉ đạo hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) và thực hiện kế hoạch xây dựng xã hội học tập***

Tổ chức biên chế TTHTCĐ các xã thực hiện theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của TTHTCĐ tại xã, thị trấn. Hiện tại mỗi TTHTCĐ đều có 01 Giám đốc, 01 Phó Giám đốc và 01 GV được điều động từ các trường THCS trong huyện đảm bảo đúng thành phần, cơ cấu theo quy định.

### **3. Nội dung 3. Chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục**

#### ***3.1. Việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục***

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn huyện Tuy Đức có 802 biên chế, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học và đổi mới giáo dục. Trong đó chia ra CBQL có 71 người, giáo viên có 636 người, nhân viên có 95 người, trong đó: bậc học Mầm non có 230 biên chế (CBQL có 32 người, giáo viên có 173 người, nhân viên có 25 người); cấp học Tiểu học có 387 biên chế (CBQL có 28 người, giáo viên có 316 người, nhân viên có 43 người); cấp học THCS có 185 biên chế (CBQL có 11 người, giáo viên có 147 người, nhân viên có 27 người).

Ngành giáo dục huyện Tuy Đức có tổng số 38 trường, trong đó: Mầm non có 16 trường (11 trường công lập, 05 trường tư thục), Tiểu học có 15 trường, THCS có 06 trường và 01 trường TH&THCS tư thục. Các trường có cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo nhu cầu tối thiểu để triển khai hoạt động dạy học, giáo dục.

Các trường được bố trí kinh phí cơ bản đảm bảo tối thiểu cho hoạt động.

#### ***3.2. Việc thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục***

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng kế hoạch, phân công cán bộ phụ trách, triển khai kịp thời các văn bản hiện hành để các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

Chỉ đạo các trường đã được đánh giá ngoài xây dựng kế hoạch cải tiến và tổ chức thực hiện nghiêm túc; đối với các trường chưa được đánh giá ngoài phải xây dựng báo cáo tự đánh giá, thu thập đầy đủ minh chứng để thực hiện việc đề nghị đánh giá ngoài theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Toàn ngành giáo dục huyện Tuy Đức hiện có 07 trường đã được đánh giá ngoài, trong đó 04 trường Mầm non, 02 trường Tiểu học và 01 trường THCS. Các trường đều triển khai áp dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục, các trường triển khai nhập liệu đầy đủ trên phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành,...



### III. KẾT LUẬN

- **Nội dung 1:** Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục theo quy định. Hạn chế là: Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên chưa bám sát các văn bản của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo; công tác kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc còn ít nên chưa kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn các cơ sở giáo dục, còn để xảy ra một số tồn tại, hạn chế như đã nêu tại **mục 1.4**.

- **Nội dung 2:** Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND huyện Tuy Đức chỉ đạo thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, chống mù chữ và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.

- **Nội dung 3:** Phòng Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo thực hiện hiện tương đối tốt công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng giáo dục.

### IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở kết luận thanh tra như trên, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu:

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc phải cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện đúng quy trình xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo quy định của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cấp có thẩm quyền.

2. Chỉ đạo các trường bám sát các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo để xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và đưa ra các giải pháp giáo dục toàn diện phù hợp với học sinh; chỉ đạo sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng phân tích bài dạy trên lớp, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

3. Chỉ đạo Hiệu trưởng các trường phải có kế hoạch tăng cường bổ sung sách tham khảo cho thư viện và chỉ đạo nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thư viện nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục của nhà trường. Đồng thời, quan tâm bố trí và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả kinh phí từ ngân sách nhà nước cho xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật theo quy định của Công văn số 1059/UBND-NC ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật năm 2018.

4. Tăng cường việc kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục, chú trọng kiểm tra các vấn đề nóng, các vấn đề đang được dư luận xã hội quan tâm như việc thực hiện các khoản thu, chi (ngoài ngân sách), việc tổ chức dạy thêm, học thêm, việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học,... để kịp thời xử lý, chấn chỉnh, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện đúng các quy định hiện hành.

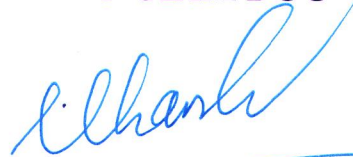
5. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục khắc phục các tồn tại như nêu trên và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo bằng văn bản (qua Thanh tra Sở) trước ngày 14/12/2018.

Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tuy Đức, Trưởng phòng chuyên môn và Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tham mưu, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Bộ GD&ĐT (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh Đắk Nông (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT (chỉ đạo);
- UBND huyện Tuy Đức (để biết);
- Phòng chuyên môn thuộc Sở (thực hiện);
- Phòng GD&ĐT huyện Tuy Đức (thực hiện);
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Sĩ Thành**

## PHỤ LỤC

### Công tác tham mưu, ban hành văn bản của Phòng Giáo dục và Đào tạo

TT	TÊN VĂN BẢN ĐÃ BAN HÀNH
<b>I</b>	<b>Văn bản chỉ đạo, điều hành chung</b>
01	Quyết định số 1837/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND huyện Tuy Đức về việc kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, XMC huyện Tuy Đức.
02	Công văn số 115/PGD&ĐT-GDTH ngày 11 tháng 9 năm 2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2018-2019.
03	Công văn số 118/PGD&ĐT ngày 13/9/2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục QP&AN năm học 2018-2019.
04	Công văn số 119/PGD&ĐT ngày 13/9/2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS năm học 2018-2019.
05	Công văn số 126/PGD&ĐT-GDMN ngày 19/9/2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2018-2019.
06	Công văn số 117/PGD&ĐT ngày 12/9/2018 về việc triển khai tập huấn phương pháp lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường THCS năm học 2018-2019.
07	Kế hoạch số 19/KH-PGD&ĐT ngày 08/10/2018 về Thực hiện công tác pháp chế năm học 2018-2019 ngành giáo dục và đào tạo huyện Tuy Đức.
08	Công văn số 130/PGD&ĐT ngày 21/9/2018 về việc tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2018.
09	Công văn số 131/PGD&ĐT ngày 24/9/2018 về việc rà soát, đôn đốc việc triển khai thực hiện sinh hoạt Tiếng Anh của tổ chuyên môn ngoại ngữ các trường phổ thông năm học 2018 - 2019.
10	Công văn số 86/PGD&ĐT ngày 16/7/2018 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch 1284 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông (BĐTX).
11	Công văn số 110/PGD&ĐT ngày 28/8/2018 về việc quyết toán thu chi quản lý, sử dụng tài chính từ các nguồn đóng góp của nhân dân.
12	Công văn số 146/PGD&ĐT ngày 02/10/2018 về việc phối hợp thực hiện chương trình “Tiết học vùng biên” ở địa bàn xã biên giới Đắk BukSo giai đoạn 2018-2025 (theo Kế hoạch số 867/KH-BĐBP-SGD&ĐT ngày 31/5/2018).
13	Quyết định số 75/QĐ-SGDĐT ngày 13/8/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc giao chỉ tiêu phát triển lớp, học sinh cho các trường năm học 2018-2019.
14	Công văn số 81/PGD&ĐT ngày 27/6/2018 về việc thực hiện công tác khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.
15	Công văn số 92/PGD&ĐT ngày 25/7/2018 về việc thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018.
16	Công văn số 108/PGD&ĐT ngày 13/9/2018 về việc phối hợp triển khai công tác tiêm Vacxin dịch vụ có thu phí tại trường học trên địa bàn huyện Tuy Đức.
17	Công văn số 85/PGD&ĐT ngày 13/7/2018 về việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cúm A (H1N1, H3N2).
18	Công văn số 92/PGD&ĐT ngày 25/7/2018 về việc phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2018.
19	Công văn số 95/PGD&ĐT ngày 31/7/2018 về việc rà soát tình hình thực hiện các phần mềm quản lý tại các trường học.
20	Công văn số 113/PGD&ĐT ngày 6/9/2018 về việc triển khai thực hiện thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT và TT 20/2018/TT-BGD&ĐT.
21	Công văn số 123/PGD&ĐT ngày 18/9/2018 về việc triển khai tháng cao điểm an toàn giao thông cho học sinh đến trường năm học 2018-2019.
22	Công văn số 125/PGD&ĐT ngày 19/9/2018 về việc triển khai công tác tiêm Vacxin dịch vụ có thu phí tại trường học.

23	Công văn số 129/PGD&ĐT ngày 20/9/2018 về việc mở lớp BDTX cho CBQL giáo dục 2018-2019.
24	Công văn số 128/PGD&ĐT ngày 20/9/2018 về việc hướng dẫn báo cáo dữ liệu trên các phần mềm QLGD.
<b>II</b>	<b>Văn bản chỉ đạo, điều hành theo bậc học, cấp học</b>
<b>1</b>	<b>Mầm non</b>
01	Công văn số 126/PGD&ĐT-GDMN Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2018-2019 ngày 29/9/2018
02	Công văn số 98/QĐ-PGD&ĐT ngày 11/10/2018 V/v thành lập tổ nghiệp vụ bậc học mầm non năm học 2018-2019
03	Kế hoạch số 04/KH-PGD&ĐT ngày 12/7/2017 Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” giai đoạn 2016-2020
04	Công văn số 36/PGD&ĐT ngày 10/4/2017 Về việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non từ 2017-2020.
05	Công văn số 71/PGF&ĐT ngày 12/6/2018 V/v tuyển sinh bậc học mầm non năm học 2018-2019
06	Công văn số 66/KH-TTYT-GD&ĐT ngày 12/9/2018 Kế hoạch phối hợp hành động liên ngành Y tế-Giáo dục về phòng chống dịch bệnh trong trường học năm học 2018-2019
07	Công văn số 17/KH-PGD&ĐT Kế hoạch tập huấn BDTX cho cán bộ Quản lý và giáo viên năm học 2018-2019
<b>2</b>	<b>Tiểu học</b>
01	Công văn số 75/CV-PGD&ĐT ngày 19/6/2018 về việc phối hợp tổ chức chương trình trao tặng mũ bảo hiểm cho học sinh lớp 1 năm học 2018-2019
02	Công văn số 76/CV-PGD&ĐT ngày 20/6/2018 về việc thực hiện kết luận số 318-KL/TU ngày 31/5/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy
03	Công văn số 84/CV-PGD&ĐT, 112/7/2018 triển khai cấp SKG, vở viết cho học sinh năm học 2018-2019 theo nghị quyết 31/NQ-HĐND tỉnh
04	Công văn số 91/CV-PGD&ĐT, 24/7/2018 về việc triển khai công văn số 1333/SGD&ĐT-GDTH về chuẩn bị năm học 2018-2019
05	Công văn số 104/PGD&ĐT ngày 17/8/2018, tập huấn chuyên môn hè 2018
06	Công văn số 120/PGD&ĐT ngày 14/9/2018 về việc thống kê số liệu xây dựng đề án thực hiện kế hoạch 386/KH-UBND.
07	Công văn số 115/PGD&ĐT ngày 11/9/2018 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học
08	Công văn số 124/PGD&ĐT ngày 19/9/2018 về việc chấn chỉnh mua sách giáo khoa, tài liệu dạy và học cấp tiểu học
09	Công văn số 137/PGD&ĐT ngày 1/10/2018 về việc triển khai cuộc thi chúng vẽ về an toàn giao thông cấp tiểu học cấp tỉnh 2018-2019
10	Quyết định số 96/QĐ-PGD&ĐT ngày 9/10/2018 về việc thành lập tổ nghiệp vụ bậc tiểu học năm học 2018-2019
<b>3</b>	<b>THCS</b>
01	Công văn số 119/PGD&ĐT ngày 13/9/2018 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp THCS năm học 2018-2019.
02	Công văn số 117/PGD&ĐT ngày 12/9/2018 về việc triển khai tập huấn phương pháp lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường THCS năm học 2018-2019.
03	Công văn số 140/PGD&ĐT ngày 02/10/2018 về việc đồng ý cho Trường THCS Trần Phú mở lớp bổ túc THCS.
04	Công văn số 106/PGD&ĐT ngày 20/8/2018 về việc điều tra, huy động và mở lớp xóa mù chữ, bổ túc THCS.
05	Công văn số 106/PGD&ĐT ngày 20/8/2018 về việc điều tra huy động và tổ chức mở lớp xóa mù chữ, bổ túc THCS.